

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

HSX:

Nhận định thị trường:

Tổng quan thị trường

	Giá trị	Thay đổi	± %
VN-Index	347.43	↑ 3.05	0.89%
KL.GD (triệu ck)	28.55	↓ -8.01	-21.90%
GTGD (tỷ đồng)	367.64	↓ -132.33	-26.47%
Tổng cung (triệu ck)	37.31	↓ -11.60	-23.71%
Tổng cầu (triệu ck)	27.61	↓ -3.84	-12.21%
Giao dịch NN			
KL mua (triệu ck)	2.85	↓ -1.27	-30.80%
KL bán (triệu ck)	1.75	↓ -5.39	-75.47%
Giá trị mua (tỷ đồng)	67.90	↓ -32.40	-32.30%
Giá trị bán (tỷ đồng)	35.16	↓ -101.36	-74.24%

Phát biểu tại Hội nghị Kinh tế đối ngoại Việt Nam chiều 11/1, Thống đốc Ngân hàng Nhà nước cho biết mặt bằng lãi suất hiện nay sẽ không có gì thay đổi trong giai đoạn từ trước và sau Tết âm lịch. Tuy nhiên, đến cuối quý một, khi các điều kiện kinh tế trở nên ổn định hơn, sau khi cân đối các yếu tố vĩ mô khác, Ngân hàng Nhà nước sẽ xem xét việc giảm dần lãi suất. Đối với dấu hiệu vượt trần lãi suất mà báo chí đã phản ánh trong thời gian gần đây, NHNN cũng đã có công văn chỉ đạo các TCTD chấn chỉnh việc thực hiện ngay lãi suất huy động vốn và xử lý vi lãi suất theo quy định của Chỉ thị 02 của NHNN.

Biến động trong phiên



Chiều 9/1, Bộ trưởng Vương Đình Huệ đã có buổi làm việc với Sở GDCK TP. HCM (HOSE). Bộ trưởng yêu cầu HOSE tăng cường quy mô và chất lượng hoạt động; chú trọng đa dạng hoá sản phẩm, nghiệp vụ, nhằm góp phần đảm bảo cho TTCK hoạt động hiệu quả, sớm trở thành kênh huy động vốn trung và dài hạn quan trọng của nền kinh tế.

Hãng tin Reuters dẫn lời Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam Nguyễn Văn Bình cho hay, trong quý 1/2012 sẽ có khoảng từ 5 đến 8 ngân hàng sáp nhập. Ngân hàng Nhà nước tiếp tục theo đuổi mục tiêu tái cơ cấu lại ngành ngân hàng.

Dương Dao

Analysis

18 Lý Thường Kiệt, Hà Nội

ĐT: (84-4) 39343888 Fax: 393439999

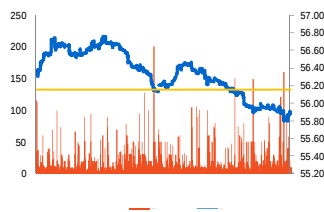
Hai sàn giảm chỉ giảm nhẹ sau hai phiên tăng điểm, nhưng một lần nữa cho thấy dòng tiền tham gia đang duy trì mức rất yếu, đồng thời chỉ số hai sàn còn chưa vượt qua được kháng cự yếu gần nhất. Xét cụ thể trên phương diện kỹ thuật, để có thể có một sóng phục hồi đáng kể thì VN-Index ít nhất phải tăng vượt qua kháng cự 350 điểm trước đó để khẳng định sự suy yếu của xu thế giảm hiện hữu, và ngưỡng tương ứng với HNX-Index là 56,2 điểm. Phiên giảm điểm ngày hôm nay cho thấy dòng tiền tham gia thị trường chưa đủ lớn, do đó để có thể xuất hiện một đợt sóng phục hồi thì hai sàn vẫn cần thêm thời gian tích lũy. Theo đó, nhà đầu tư vẫn chưa nên tham gia mạnh vào thị trường trong thời điểm hiện tại, tuy nhiên vẫn có thể tiếp tục nắm giữ danh mục hiện hữu nếu có. Một cách cụ thể hơn, NĐT có thể cơ cấu tỷ lệ tiền mặt /cổ phiếu ở mức 50/50 và sẽ tăng tỷ lệ cổ phiếu ở vùng tương ứng HNX-Index tại 54 điểm.

HNX:**Nhận định thị trường:****Tổng quan thị trường**

	Giá trị	Thay đổi	± %
HNX-Index	55.88 ↓	-0.27	-0.48%
KL.GD (triệu ck)	24.05 ↓	-3.48	-12.65%
GT.GD (tỷ đồng)	202.24 ↓	-42.48	-17.36%
Tổng cung (triệu ck)	35.07 ↑	12.44	54.97%
Tổng cầu (triệu ck)	30.81 ↓	-2.32	-7.00%
Giao dịch NN			
KL mua (triệu ck)	0.60 ↑	0.37	154.51%
KL bán (triệu ck)	0.08 ↑	0.02	25.04%
Giá trị mua (tỷ đồng)	5.62 ↑	4.05	258.21%
Giá trị bán (tỷ đồng)	0.73 ↓	-0.07	-9.12%



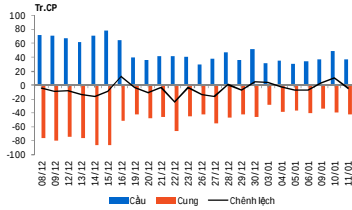
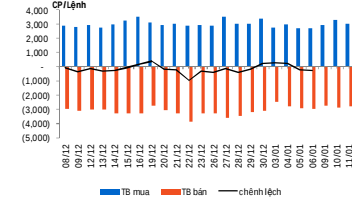
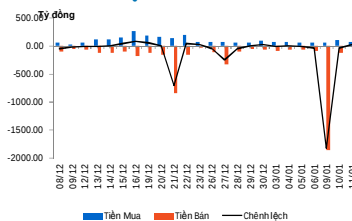
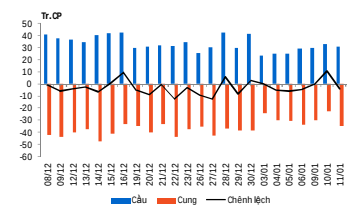
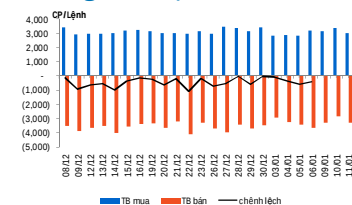
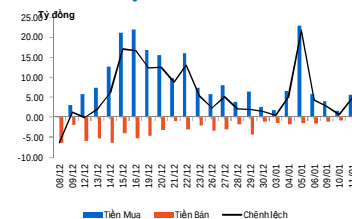
Đồ thị HNX-Index.

Biến động trong phiên

HNX-Index không vượt qua được kháng cự yếu 56,2 điểm.

- Thứ nhất cần nói thêm rằng kháng cự 56,2 điểm là một kháng cự rất yếu, và là giới hạn cho thấy sức mạnh của xu thế giảm. Việc HNX-Index chưa thể vượt qua ngay ngưỡng này cho thấy một tín hiệu không tích cực từ dòng tiền nội tại trên thị trường, do đó nguy cơ giảm ngắn hạn không phải là đã chấm dứt.
- Thứ hai, để có khả năng bật tăng phục hồi trở lại một mức đáng kể và có thể kiểm chứng kháng cự 58 – 60 điểm thì HNX-Index vẫn cần có một khoảng thời gian tích lũy dài hơn (tạo đáy).

Phiên hôm nay, HNX-Index không phát ra tín hiệu tích cực nào, trái lại tiếp tục cho thấy dòng tiền thị trường vẫn duy trì mức thấp kỷ lục. Không vượt qua được 56,2 điểm, HNX-Index có xu hướng dao động/ suy giảm nhẹ với hỗ trợ mạnh lùi về 54 điểm. Trong khoảng này, thị trường cần tích lũy thêm một khoảng thời gian mới có thể phục hồi trở lại. Do đó, nhà đầu tư chưa nên tham gia vào thị trường.

HSX:**Cung cầu****Trung bình lệnh mua/bán****Giao dịch NĐTNN****HNX:****Cung cầu****Trung bình lệnh mua/bán****Giao dịch NĐTNN****Diễn biến thị trường sàn Hồ Chí Minh**

Khép lại đợt khớp lệnh thứ nhất, BVH, MSN tạm rời khỏi mức giá trần mà chỉ còn tăng 3.36% và 2.94%, các mã khác tiếp tục tăng giá từ 1% đến hơn 2% ngoại trừ một số mã VNM, EIB đứng giá nên mức tăng của VN-Index chỉ đạt 3.3 điểm tức 0.96% lên 347.98 điểm. Sang đợt khớp lệnh liên tục, VN-Index có dấu hiệu đi xuống khi lượng cổ phiếu giảm giá dần vượt qua mặt các mã tăng, cuối đợt 2, số mã giảm đã lên đến 105 mã. VN-Index tăng nhẹ 2.45 điểm chỉ nhờ BVH, MSN vẫn duy trì mức giá trần. Kết thúc đợt khớp lệnh thứ hai, VN-Index mặc dù tăng 2.95 điểm, tương ứng 0.86% chốt ở 347.63 điểm, nhưng trên sàn vẫn có đến 96 mã giảm, chỉ có 88 mã tăng. Cuối phiên, VN-Index tăng nhẹ 2.75 điểm, tương ứng 0.8%, đóng cửa tại 347.43 điểm

HOSE có 29 triệu đơn vị chuyển nhượng, tương đương 420 tỷ đồng. Trong đó, 8.28 triệu đơn vị giao dịch thỏa thuận, trị giá gần 144 tỷ đồng

Diễn biến thị trường Hà Nội:

Mở cửa, HNX-Index tăng 0.4 điểm, tương ứng 0.71% lên 56.55 điểm, những mã chủ chốt khác như KLS, VND, PVX, VCG, ACB, SHB... ghi nhận mức tăng khá khiêm tốn. Sau vài phút tăng mạnh 0.5 điểm, tức 0.89% lên 56.65 điểm nhờ những cổ phiếu chủ chốt của HNX bắt đầu tiến sát mức giá trần, HNX-Index bắt đầu có dấu hiệu chững lại khi lệnh mua giá trần đã được khớp gần hết và số mã tăng kịch trần cũng không còn nhiều. Lực cầu không đủ sức giữ cho thị trường tăng mạnh, đến 10h30 HNX quay đầu giảm 0.06 điểm khi VND quay về mốc tham chiếu, PVX giảm 1.49%. Cuối phiên, mặc dù có sự cân bằng giữa số lượng cổ phiếu tăng và giảm giá với 108 mã, mức tăng bình quân của phiên thấp hơn so với phiên trước, trong khi mức độ giảm lại chiếm ưu thế làm cho HNX-Index giảm 0.27 điểm, tức 0.48% xuống còn 55.88 điểm.

Toàn sàn có 24 triệu cổ phiếu được giao dịch, trị giá 202.24 tỷ đồng, trong đó có 2.9 triệu cổ phiếu thỏa thuận, tương đương 57 tỷ đồng.

Diễn biến của cổ phiếu các công ty thuộc PVN

Phiên giao dịch hôm nay, trong 25 cổ phiếu niêm yết trên HOSE và HNX có 9 cổ phiếu tăng giá, 7 cổ phiếu đứng giá và 9 cổ phiếu giảm giá. Cổ phiếu tăng giá nhiều nhất là PPE (tăng 6,82%), PFL (tăng 6,45%). Cổ phiếu giảm giá nhiều nhất là PVR (giảm 6,10%), PXI (giảm 4,55%). Trung bình, các cổ phiếu thuộc nhóm này tăng 0,02% và tổng khối lượng giao dịch đạt hơn 4,51 triệu đơn vị.

Dưới đây là diễn biến của các mã cổ phiếu thuộc tập đoàn PVN phiên ngày 11/01:

STT	Mã	Tên công ty	Giá đóng cửa (VNĐ)	KLGD (cp)	Tăng/Giảm (%)	P/B *	P/E trailing*	Nơi giao dịch
1	PCG	CTCP Đầu tư và phát triển Gas Đô thị	4,800	1,000	↓ -5.88	0.42	14.12	HNX
2	PFL	CTCP Dầu khí Đồng Đô	3,300	430,500	↑ 6.45	0.19	0.32	HNX
3	PGS	CTCP Kinh doanh Khí hóa lỏng Miền Nam	17,400	221,200	↑ 0.58	1.02	36.99	HNX
4	PPS	CTCP Dịch vụ Kỹ thuật Điện lực Dầu khí VN	9,300	153,900	↑ 1.09	0.76	40.43	HNX
5	PPE	CTCP Tư vấn Điện lực Dầu khí Việt Nam	4,700	200	↑ 6.82	0.44	N/A	HNX
6	PSG	CTCP Đầu tư và Xây Lắp Dầu khí Sài Gòn	4,000	100	↑ 5.26	0.37	N/A	HNX
7	PSI	CTCP Chứng Khoán Dầu khí	3,300	199,000	→ 0.00	0.30	0.49	HNX
8	PVC	Tổng CTCP Dung dịch khoan và Hóa phẩm Dầu khí	11,600	142,300	↓ -1.69	0.69	5.30	HNX
9	PVE	Tổng công ty Tư vấn và Thiết kế Dầu khí	9,500	135,400	→ 0.00	1.66	6.83	HNX
10	PVG	CTCP Kinh doanh khí hóa lỏng Miền Bắc	9,400	199,200	↓ -2.08	0.60	4.75	HNX
11	PVI	Tổng CTCP Bảo hiểm Dầu khí	18,300	19,000	→ 0.00	0.78	23.46	HNX
12	PVR	CTCP Kinh doanh Dịch vụ cao cấp Dầu khí VN	7,700	100	↓ -6.10	0.74	2.06	HNX
13	PVS	Tổng CTCP Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí	12,500	169,800	↓ -0.79	1.06	4.70	HNX
14	PVX	Tổng CTCP Xây lắp Dầu khí VN	6,500	1,498,000	↓ -2.99	0.29	1.05	HNX
15	DPM	Tổng công ty Phân bón và Hóa chất Dầu khí	24,000	211,340	↑ 1.69	1.44	3.88	HSX
16	PET	Tổng CTCP Dịch vụ Tổng hợp Dầu khí	11,400	86,720	↓ -2.56	1.02	6.23	HSX
17	PGD	CTCP Phân phối khí thấp áp Dầu khí VN	29,500	84,290	→ 0.00	1.99	8.87	HSX
18	PTL	CTCP Đầu tư Hạ tầng và Đô thị Dầu khí	3,800	125,770	→ 0.00	0.34	2.62	HSX
19	PVD	Tổng CTCP khoan và dịch vụ khoan Dầu khí	32,000	163,850	↑ 3.56	2.47	12.27	HSX
20	PVF	Tổng CTCP Tài chính Dầu khí	6,600	278,960	↓ -2.94	0.59	7.89	HSX
21	PVT	Tổng CTCP vận tải Dầu khí	3,400	125,480	→ 0.00	0.44	26.83	HSX
22	PXI	CTCP Xây dựng công nghiệp & dân dụng dầu khí	4,200	3,800	↓ -4.55	0.36	0.96	HSX
23	PXM	CTCP Xây lắp Dầu khí Miền Trung	5,200	46,840	↑ 1.96	0.47	5.90	HSX
24	PXS	CTCP Kết cấu Kim loại và Lắp máy Dầu khí	7,500	207,630	↑ 2.74	0.68	3.91	HSX
25	PXT	CTCP Xây lắp Đường ống Bể chứa Dầu khí	4,200	8,770	→ 0.00	0.34	0.93	HSX
26	NT2	CTCP Điện lực Dầu khí Nhơn Trạch 2	6,800	5,000	→ 0.00	0.62	3.29	UPCOM
27	POV	CTCP Xăng dầu Dầu khí Vũng Áng	5,800	-	→ 0.00	0.54	0.00	UPCOM
28	PSP	CTCP cảng dịch vụ dầu khí Đình Vũ	4,500	7,200	↑ 2.27	0.46	13.58	UPCOM
29	PSB	CTCP Đầu tư Sao Mai -Bến Đình	4,400	6,400	↑ 10.00	0.39	3.95	UPCOM
30	PTT	CTCP Vận tải Dầu khí Đông Dương	3,800	-	→ 0.00	0.34	N/A	UPCOM

LỊCH SỰ KIỆN TRONG TUẦN

Lịch đấu giá các công ty

Công ty	VĐL (tỷ đồng)	Tổng số CP chào bán	Giá khởi điểm (đ/cp)	Ngày đấu giá
Công ty TNHH MTV Thương Mại và Đầu tư Khánh Hòa	90	2.250.000	10.000	17/01/2012
Công ty sản xuất sản phẩm mại công nghiệp Vingal	93.25	3.636.810	10.050	16/01/2012
Công ty TNHH MTV Chế tạo thiết bị và Đóng tàu Hải Phòng	250	8.699.868	10.800	17/01/2012
Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam	14.500	84.754.146	18.500	28/12/2011

Danh sách các công ty đã nộp hồ sơ xin niêm yết

Công ty	Địa chỉ đăng ký niêm yết	VĐL (tỷ đồng)	Ngày nộp hồ sơ
CTCP Định Gia Nét	HNX	15	24/11/2011
CTCP Du lịch Dầu khí Sapa	HNX	100	18/11/2011
CTCP Dược Trung ương Mediplantex	HNX	50.24	16/11/2011
CTCP Đầu Tư và Xây dựng HUD4	HOSE	150	14/11/2011
CTCP Đầu Tư Hạ Tầng Bất động sản Sài Gòn	HOSE	400	09/11/2011

Danh sách các công ty đã được chấp thuận niêm yết

Công ty	Địa chỉ đăng ký niêm yết	VĐL (tỷ đồng)	Ngày được chấp thuận
QUỸ ĐẦU TƯ TĂNG TRƯỞNG ACB	HSX	240	13/12/2011
CTCP TV-TM-DV ĐỊA ỐC HOÀNG QUÂN MÊ KÔNG	HSX	320	15/11/2011
CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY ĐIỆN-ĐIỆN LỰC 3	HSX	95	25/10/2011
CTCP VẬN TẢI ĐA PHƯƠNG THỨC DUYÊN HẢI	HSX	100	25/10/2011

Lịch niêm yết lần đầu

Công ty	Mã CK	Địa chỉ niêm yết	Vốn điều lệ (tỷ đồng)	Ngày giao dịch
CTCP Tập đoàn FLC	FLC	HNX	170	05/10/2011
CTCP Gạch Ngói Gốm Xây Dựng Mỹ Xuân	GMX	HNX	53	15/09/2011
CTCP Tập đoàn FLC	FDT	HNX	30,5	12/09/2011
Công ty cổ phần Licogi 14	L14	HNX	28	13/09/2011

Nguồn: HSX, HSX

THỐNG KÊ GIAO DỊCH

HSX

5 cổ phiếu giao dịch nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	± %	Giá trị giao dịch (1 triệu VNĐ)
STB	17,400	17,900	2.87	106,255,592
JVC	18,500	18,900	2.16	20,978,501
EB	14,600	15,000	2.74	15,623,623
VCB	20,600	20,600	0.00	12,182,926
HAG	18,300	18,300	0.00	12,058,447

HNX

5 cổ phiếu giao dịch nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	± %	Giá trị giao dịch (1 triệu VNĐ)
FLC	21,900	22,500	2.74	23,554
KLS	7,700	7,800	1.30	18,650
HBS	13,900	14,000	0.72	13,428
VND	6,300	6,300	0.00	13,219
SVN	30,500	28,400	-6.89	12,614

5 cổ phiếu tăng nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Tăng	± %
FBT	4,000	4,200	200	5.00
CIG	4,000	4,200	200	5.00
VFG	36,100	37,900	1,800	4.99
EVE	20,200	21,200	1,000	4.95
TRA	44,600	46,800	2,200	4.93

5 cổ phiếu tăng nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Tăng	± %
ORS	1,400	1,500	100	7.14
MEC	4,300	4,600	300	6.98
VDL	23,100	24,700	1,600	6.93
WSS	2,900	3,100	200	6.90
NST	10,200	10,900	700	6.86

5 cổ phiếu giảm nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Giảm	± %
VKP	800	700	-100	-12.50
BAS	1,300	1,200	-100	-7.69
VES	1,500	1,400	-100	-6.67
VSG	1,600	1,500	-100	-6.25
TLG	16,000	15,200	-800	-5.00

5 cổ phiếu giảm nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Giảm	± %
WCS	32,900	30,600	-2,300	-6.99
VC2	14,400	13,400	-1,000	-6.94
S74	5,800	5,400	-400	-6.90
SVN	30,500	28,400	-2,100	-6.89
KTS	39,300	36,600	-2,700	-6.87

5 CP được NĐT nước ngoài mua/bán nhiều nhất

Mã	GT mua (triệu VNĐ)	Mã	GT bán (triệu VNĐ)
FPT	20,129	STB	8,312
VCB	6,846	VIC	5,373
VIC	5,848	HAG	4,632
PVD	4,986	EB	2,920
MSN	3,615	NTL	2,477

5 CP được NĐT nước ngoài mua/bán nhiều nhất

Mã	GT mua (triệu VNĐ)	Mã	GT bán (triệu VNĐ)
DBC	1,860	SDT	545
PVE	1,045	VNF	46
PVC	587	WSS	36
PSI	372	CJC	30
PVI	344	PMC	20

KHUYẾN CÁO SỬ DỤNG

Báo cáo này được thực hiện bởi Ban Phân tích - Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí. Những thông tin trong báo cáo này được thu thập từ các nguồn đáng tin cậy và đánh giá một cách thận trọng. Tuy nhiên, Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí không chịu bất kỳ trách nhiệm nào đối với tính chính xác, trung thực, đầy đủ của các thông tin được cung cấp cũng như những tổn thất có thể xảy ra khi sử dụng báo cáo này. Mọi thông tin, quan điểm trong báo cáo này có thể được thay đổi mà không cần báo trước. Báo cáo này được xuất bản với mục đích cung cấp thông tin và hoàn toàn không hàm ý khuyến cáo người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán.

Người đọc cần lưu ý: Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí có thể có những hoạt động hợp tác với các đối tượng được nêu trong báo cáo và có thể có xung đột lợi ích với các nhà đầu tư.

Báo cáo này thuộc bản quyền của Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí. Mọi hành vi in ấn, sao chép, sửa đổi nội dung mà không được sự cho phép của Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí đều được coi là sự vi phạm pháp luật.

THÔNG TIN LIÊN HỆ

Ban Phân tích

E -mail: research@psi.vn

Tel: (84-4) 3934 3888



PSI CHỨNG KHOÁN DẦU KHÍ

Trụ sở chính:

18 Lý Thường Kiệt, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội - ĐT: (84-4) 39343888; Fax: (84-4) 39343999

Chi nhánh Hà Nội

Tầng 1, 18 Lý Thường Kiệt, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội – ĐT: (84-4)39343888; Fax: (84-4)39343999

Chi nhánh Nam Định

Tầng 1, lô 13+21 Đường Đông A, Khu đô thị mới Hoà Vượng, Nam Định – ĐT: (84-350) 3677989; Fax: (84-350) 3677979

Chi nhánh Thanh Hoá

Tầng 1, số 38A đại lộ Lê Lợi, Thanh Hoá

Chi nhánh Nghệ An

Số 19, Quang Trung, Tp. Vinh, Nghệ An

Chi nhánh Hải Phòng

Số 5, Hồ Xuân Hương, quận Hồng Bàng, Hải Phòng

Chi nhánh TP.HCM:

Số 24 – 26 Hồ Tùng Mậu, Quận I, TP.Hồ Chí Minh - ĐT: (84-8) 39111818; Fax: (84-8) 39111919

Chi nhánh Vũng Tàu:

Phòng 112, Tòa nhà Petro Tower, số 08 Hoàng Diệu, TP.Vũng Tàu – ĐT: (84-64) 62545 20 - 22 - 23 -24 - 26; Fax: (84-64) 6254521

Chi nhánh Đà Nẵng:

Số 55-56 Đường Nguyễn Văn Linh, Quận Hải Châu, Thành phố Đà Nẵng – ĐT: (84-0511) 3899338; Fax: (84-0511) 3899339